

Thứ Hai, ngày 18 tháng 11 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ: TRI ÂN THẦY CÔ. (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS tham gia tập một tiết mục văn nghệ về chủ đề “Tri ân thầy cô” nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11.
- HS hiểu được ý nghĩa của ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : Bài hát, video hướng dẫn HS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- GV YC HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25’)

- GV cùng HS thực hiện nghi lễ chào cờ.
- GV chiếu video tập bài nhảy để HS xem 1 lượt.
- GV HDHS tập từng động tác trong bài nhảy.
- HS tập theo sự HD của GV.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

- HS chia sẻ cảm xúc sau khi trải nghiệm.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

BÀI 21: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố cho HS kĩ năng thực hiện phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số hoặc với số có hai chữ số.
- HS vận dụng kiến thức vào giải bài toán có lời văn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- Trò chơi “Cây cà chua hạnh phúc”.
- HS trả lời đúng 1 câu hỏi sẽ hái được một quả cà chua.
- GV giới thiệu bài.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25’)

GV HDHS làm các bài tập 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 81, 82, vở thực hành toán và kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li.
- 3 HS lên bảng làm bài và nêu cách thực hiện phép tính:
- GV hỏi: Khi thực hiện phép tính cộng ta thực hiện như thế nào?
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- *GV củng cố cách tính đúng*

Bài 2: Đường bay của bạn nào dài nhất?

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi quan sát tranh và trả lời câu hỏi:
 - + Muốn biết đường bay của bạn nào dài nhất ta làm như thế nào? (Tính đường bay của 3 bạn: ong, chuồn chuồn, châu chấu).
- Các nhóm thảo luận thảo luận tìm ra đường bay của 3 con vật là bao nhiêu và từ đó chỉ ra đường bay con vật nào dài nhất.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Giải toán có lời văn

- Gọi HS đọc đề bài.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán yêu cầu gì?
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li.
- 1 HS trình bày bài.
- HS khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4: Ba bể cá A, B, C có mực nước khác nhau như hình vẽ dưới đây:

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi, yêu cầu HS quan sát kĩ mực nước vào ba bể cá và trả lời câu hỏi.
 - + Mực nước ở bể cá B cao hơn mực nước bể cá A bao nhiêu xăng - ti - mét?
 - + Mực nước ở bể cá C cao hơn bể cá A bao nhiêu xăng - ti - mét?
 - + Tiếp tục Nam bỏ một số viên đá cảnh vào bể B thì mực nước ở bể B tăng thêm 5cm. Hỏi lúc này bể B cao hơn bể A bao nhiêu xăng ti mét?
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- GV tổ chức cho HS thi “Ai nhanh ai đúng”

$15 + 17$

$43 + 19$

$32 + 18$

$54 + 17$

- GV nhận xét giờ học, khen ngợi HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

BÀI 22: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.
- Nhận biết được ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh vẽ, hình ảnh.
- Giải bài toán bằng một phép tính liên quan.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Khu vườn bí ẩn”. Khi trả lời đúng 1 câu hỏi trong vườn sẽ mọc lên 1 cây.
- GV giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Khám phá (9 - 10')

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.83:
 - + Nêu lời của từng nhân vật trong tranh?
 - + Để tìm số quả bơ ta làm như thế nào?

HS nêu phép tính: $32 - 7$

* GV hướng dẫn HS thao tác với que tính tìm kết quả (GV lấy que tính gài trên bảng cùng HS)

+ Lấy 32 que tính, bớt đi 7 que tính.

- GV yêu cầu HS nêu kết quả và trình bày cách làm.

* GV hướng dẫn đặt tính và tính (Dựa vào cách đặt tính và tính các số có 2 chữ số không nhớ HS nêu cách đặt tính và tính, nếu HS không làm được giáo viên hướng dẫn từng bước)

+ Yêu cầu HS nêu cách đặt tính.

+ Yêu cầu HS nêu cách tính.

- GV nhận xét, củng cố cách đặt tính, tính đúng.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 - 15')

GV hướng dẫn HS làm các bài tập 1, 2, 3 trong SGK trang 84 kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS nêu cách thực hiện 1 - 2 phép tính.
- GV nhận xét, chốt bài làm đúng.
- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở thực hành toán.
- GV quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

GV củng cố cách tính đúng

Bài 2: : Đặt tính rồi tính

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

GV nhận xét, chốt cách đặt tính, tính đúng

Bài 3: Bài toán có lời văn

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- Muốn đi tìm số dưa hấu Mai An Tiêm thả lần 2 ta làm như thế nào?

- HS làm bài vào vở ô li.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- GV tổ chức thi “Ai nhanh ai đúng”

Tính

23 – 7

45 – 6

34 – 8

86 - 9

- Nhận xét giờ học, tuyên dương và khen ngợi HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI 21: THẢ ĐIỀU (4 Tiết)

Tiết 1+ 2: Đọc

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng các từ khó, biết đọc bài thơ Thả điều của Trần Đăng Khoa, biết ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: Nhận biết được vẻ đẹp của cánh điều, vẻ đẹp của làng quê (qua bài đọc và tranh minh họa).

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các sự việc trong câu chuyện: chúng mình là bạn qua tranh minh họa.

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, yêu các trò chơi tuổi thơ; phát triển năng lực văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1.Hoạt động Khởi động (3- 5')

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?

- GV hỏi:

+ Các bạn trong tranh đang chơi trò chơi gì?

+ Em biết gì về trò chơi này?

GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2.Hoạt động Khám phá (27 – 30')

a. Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: đọc rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi khổ thơ...

- GV HDHS chia đoạn: 5 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.

b. Luyện đọc đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *no gió, lười liềm, nong trời, ...*

- Hướng dẫn HS ngắt nhịp thơ:

Trời/ như cánh đồng; Xong mùa gặt hái;

Điều em/ - lười liềm; Ai quên/ bỏ lại.

- Luyện đọc theo nhóm: GV tổ chức cho HS luyện đọc các khổ thơ theo nhóm.

Tiết 2

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

HS hát bài “ Con kênh xanh xanh”

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25’)

a. Trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr. 95.

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- HS lần lượt đọc.

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

+ Câu 1: Những sự vật giống cánh diều được nhắc tới trong bài thơ: thuyền, trăng, hạt cau, liềm, sáo.

+ Câu 2: Đáp án đúng: c.

+ Câu 3: Đáp án đúng: c.

+ Câu 4: HS trả lời và giải thích.

b. Luyện đọc lại.

- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng một khổ thơ mà HS thích

- Gọi HS đọc toàn bài.

- Nhận xét, khen ngợi.

c. Luyện tập theo văn bản đọc

- Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.98.

- YC HS trả lời câu hỏi 1 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr 98.

- Tuyên dương, nhận xét.

- Yêu cầu 2: HDHS đặt một câu với từ ngữ vừa tìm được ở BT1.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Gọi các nhóm lên thực hiện.

- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

- GV cho HS quan sát, hướng dẫn cách làm diều bằng giấy.

- HS về nhà hoàn thiện chiếc diều của mình.

- GV nhận xét giờ học.

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Ba, ngày 19 tháng 11 năm 2024

TIẾNG VIỆT
BÀI 21: THẢ ĐIỀU
Tiết 3: Viết - CHỮ HOA L

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết viết chữ viết hoa L cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Làng quê xanh mát bóng tre.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng; Mẫu chữ hoa L.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài

2. Hoạt động Khám phá (9 – 10')

a. Hướng dẫn viết chữ hoa.

- GV tổ chức cho HS nêu:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa L.
 - + Chữ hoa L gồm mấy nét?
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa L.
- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- YC HS viết bảng con.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

b. Hướng dẫn viết câu ứng dụng.

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
 - + Viết chữ hoa L đầu câu.
 - + Cách nối từ L sang a.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 – 15')

a. Hướng dẫn viết vào vở Tập viết

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa L và câu ứng dụng trong vở Tập viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

b. Soát lỗi, chữa bài.

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- HS lần lượt nêu lại cách viết chữ hoa L.
- GV nhận xét tiết học.

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

TIẾNG VIỆT

BÀI 21: THẢ ĐIỀU

Tiết 4: NÓI VÀ NGHE- CHÚNG MÌNH LÀ BẠN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về tình bạn của ếch ộp, sơn ca và nai vàng.
- Nói được điều mỗi người thuộc về một nơi khác nhau, mỗi người có khả năng riêng, nhưng vẫn mãi là bạn của nhau.
- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1.Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2.Hoạt động Khám phá (23 - 25')

a. Kể chuyện Chúng mình là bạn.

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh trao đổi nhóm để nêu tên các con vật.
GV kể 2 lần.

- Theo em, ếch ộp, sơn ca và nai vàng chơi với nhau như thế nào?
- Ba bạn thường kể cho nhau nghe những gì?
- Ba bạn nghĩ ra cách gì để tận mắt thấy những điều đã nghe?
- Ếch ộp, sơn ca và nai vàng đã rút ra được bài học gì?
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

b. Kể lại truyện theo tranh

- YC HS nhớ lại lời kể của cô giáo, nhìn tranh, chọn 1 – 2 đoạn để kể.
- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

3.Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS thảo luận nhóm đôi, kể chuyện cho nhau nghe.
- + Trước khi kể các em xem lại 4 tranh và đọc các câu hỏi để nhớ nội dung câu chuyện.
- + Có thể kể cả câu chuyện hoặc 1 đoạn.
- + Lắng nghe ý kiến người thân sau khi nghe kể.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**SÁNG TẠO TỪ VẬT LIỆU THIÊN NHIÊN (Tiết 2). DẠY TÍCH HỢP GDDP
CHỦ ĐỀ 6: NHÀ SỬ HỌC LÊ VĂN HƯU (Tiết 2)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS làm được sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên theo ý tưởng đã có từ giờ trước.
- HS thể hiện được lòng kính trọng và biết ơn thầy cô qua sản phẩm tự làm.
- HS hiểu được ý nghĩa của việc sáng tạo từ vật liệu thiên nhiên.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

*** Tích hợp GDDP chủ đề 6: Nhà sử học Lê Văn Hưu (Tiết 2)**

- HS biết được quê quán của nhà sử học Lê Văn Hưu.
- HS nắm được thông tin, tiểu sử công việc của ông.
- HS hiểu được những đóng góp to lớn của ông cho quê hương, đất nước.
- HS thích tìm hiểu lịch sử địa phương.
- GD học sinh yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, nguyên vật liệu để cắt dán hoặc trang trí.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Sáng tạo từ vật liệu thiên nhiên.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 22')

2.1. Làm sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên

- GV tổ chức cho HS sử dụng những vật liệu thiên nhiên đã chuẩn bị để thực hiện ý tưởng sáng tạo theo nhóm bốn.
- Trong quá trình HS ra sản phẩm, GV khích lệ, động viên, hỗ trợ, giúp đỡ để HS có thêm niềm tin, động lực và cơ hội thành công trong hoạt động sáng tạo của mình.
- GV cùng HS cùng hoàn thành sản phẩm.

***Kết luận:** *Có những vật liệu từ thiên nhiên tưởng như bỏ đi, nhưng nếu các em có những ý tưởng sáng tạo thì hoàn toàn có thể sử dụng chúng và khiến chúng trở nên sinh động, có ý nghĩa.*

2.2. Dạy tích hợp GDDP chủ đề 6: Nhà sử học: Lê Văn Hưu (Tiết 2).

- GV YCHS đọc thông tin và QS tranh trong tài liệu trang 36 và thảo luận nhóm đôi.

+ Nêu những hiểu biết của em về Lê Văn Hưu?

- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.

- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương

- GV cho HS xem 1 số viдео nói về Lê Văn Hưu.

- GV YC HS thảo luận theo nhóm bốn, làm BT vào phiếu BT.

Bài tập 1: Hình ảnh sau nói đến sự việc nào của cuộc đời Lê Văn Hưu?

Bài tập 2: Theo em đóng góp lớn nhất của Lê Văn Hưu cho quê hương, đất nước?

Bài tập 3: Trong Đại Việt sử kí....?

- GV theo dõi, giúp đỡ nhóm HS còn gặp khó khăn.

- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ kết quả.

- HS, GV nhận xét.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (7 – 8')

*** Giới thiệu sản phẩm tri ân thầy cô**

- GV HD HS trưng bày sản phẩm .

- GV tổ chức cho HS giới thiệu về sản phẩm mà mình đã sáng tạo theo gợi ý:

+ *Tên sản phẩm là gì?*

+ *Chúng được làm từ vật liệu nào?*

+ *Cách để tạo ra sản phẩm đó;*

+ *Điều em muốn nói qua sản phẩm đó.*

- GV động viên, khuyến khích các em trong quá trình trưng bày và giới thiệu sản phẩm.

Kết luận: *Mỗi sản phẩm các em sáng tạo đều vô cùng ý nghĩa, thể hiện sự nỗ lực, cố gắng và tài năng của các em. Để làm ra những sản phẩm sáng tạo tiếp theo, các em hãy không ngừng tìm tòi, học hỏi và thường xuyên luyện tập nhé!*

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

BÀI 22: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ. LUYỆN TẬP (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS thực hiện được phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.

- Vận dụng vào giải toán vào thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Cả lớp hát bài “Cô giáo em”

- GV giới thiệu bài.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25')

GV hướng dẫn HS làm các bài tập 1, 2, 3 trong SGK trang 84, 85 kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- GV hỏi:

+ Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?

+ Trong phép trừ có nhớ lưu ý điều gì?

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- *GV củng cố cách đặt tính và tính đúng.*

Bài 2: Cắm hoa vào lọ thích hợp

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để trả lời các câu hỏi.:

- Bài yêu cầu làm gì?

- Để cắm số hoa trên tay Nam vào lọ thích hợp ta làm như thế nào?
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3:

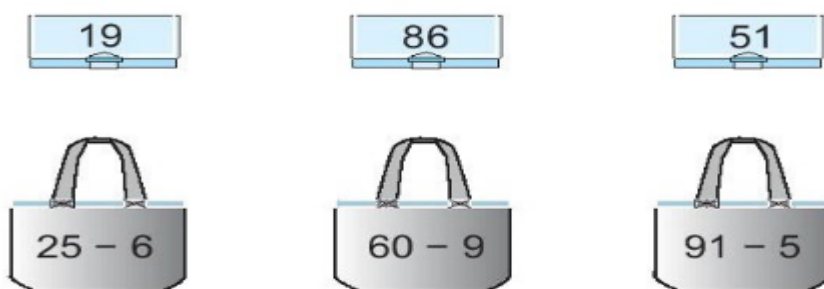
- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- GV: Đường đi về nhà của Sóc là con đường có 3 phép tính có kết quả bằng nhau. Vậy để biết con đường nào ta làm thế nào?
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm cách làm và làm bài vào vở thực hành toán.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi các nhóm lên chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4: Trong vườn có 30 cây hoa hồng và hoa cúc. Mi đếm được có 9 cây hoa cúc. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây hoa hồng?

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- Bài toán hỏi gì?
- Muốn biết có bao nhiêu cây hoa hồng ta làm như thế nào?
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li .
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét.
- GV hỏi thêm: Số cây hoa hồng hay cây hoa cúc nhiều hơn và nhiều hơn bao nhiêu?
- HS trả lời.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- GV tổ chức thi “Ai nhanh ai đúng”
- GV nêu đề toán: Mỗi chiếc ví sẽ được đặt vào chiếc túi ghi phép tính có kết quả là số ghi trên chiếc ví đó. Em hãy nối để tìm túi đựng cho mỗi chiếc ví.



- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

BÀI 22: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS thực hiện được phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.
- HS tính nhẩm được phép cộng các số tròn chục.
- HS thực hiện được phép tính với đơn vị đo khối lượng ki - lô - gam.
- Vận dụng vào giải toán vào thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động Khởi động (4 - 5')**

- GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Tiếp sức”.
 - GV phổ biến luật chơi: Có 2 đội chơi lên bảng. Khi cô hô hiệu lệnh bắt đầu từng thành viên trong tổ sẽ viết nhanh kết quả phép tính rồi chuyển cho bạn sau. Đội nào nhanh nhất có kết quả đúng đội đó thắng cuộc.
- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV giới thiệu bài.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 - 25')

GV hướng dẫn HS làm các bài tập 1, 2, 3, 4, 5 trang 86 SGK và kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đặt tính rồi tính

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li
- GV hỏi:
 - + Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?
 - + Trong phép trừ có nhớ lưu ý điều gì?
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- *GV củng cố cách đặt tính và tính đúng.*

Bài 2: Số?

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS làm bài cá nhân vào vở ô li
- 2 HS trình bày bài.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3: Con mèo nấp sau cánh cửa ghi phép tính có kết quả lớn nhất. Hỏi con mèo nấp sau cánh cửa nào?

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- GV gọi đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4: Ba ô tô đang che ba số là 10, 20 và 40. Hỏi mỗi ô tô đang che số nào?

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.

- GV hướng dẫn: Có thể dựa vào số đã cho, thử chọn từng phép tính và nhắm tính tìm ra mỗi số nắp sau chiếc ô tô.
- GV gọi đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 5: Mai cân nặng 23 kg. Mi nhẹ hơn mai 5 kg. Hỏi Mi cân nặng bao nhiêu ki – lô – gam?

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?
- Muốn biết Mi nặng bao nhiêu ki-lô-gam ta làm như thế nào?
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li.
- 1, 2 HS chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS

GV chốt: cách giải bài toán có lời văn về ít hơn một số đơn vị.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

- GV nêu đề toán: Viết mỗi số 40, 50 và 70 vào ô trống để được các phép tính đúng

$$90 - \text{[flower icon]} = 40$$

$$\text{[flower icon]} - \text{[flower icon]} = 30$$

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Tư, ngày 20 tháng 11 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 22: TỔ LÀ LÊ - GÔ (6 tiết)

Tiết 1 + 2: Đọc

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng các tiếng có vần khó, đọc rõ ràng một VB thông tin được trình bày dưới hình thức tư sự,
- Biết nghỉ hơi sau khi đọc câu, đọc đoạn.
- Hiểu nội dung bài: Hiểu được về một đồ chơi hiện đại được nhiều trẻ em yêu thích.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ, đặt được câu nêu đặc điểm.- Có niềm vui khi được chơi các trò chơi, đồ chơi phù hợp với lứa tuổi ...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- Nói tên một số đồ chơi của em?
- Kể tên đồ chơi mà em thích nhất?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (27 - 30')

a. Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.
- HDHS chia đoạn: (4 đoạn)
- + Đoạn 1: Từ đầu đến *tớ không*
- + Đoạn 2: Tiếp cho đến *xinh xắn khác*.
- + Đoạn 3: Từ những mảnh đến *vật khác*
- + Đoạn 4: Còn lại

b. Luyện đọc đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *lắp ráp, kì diệu, kiên nhẫn, ...*
- Luyện đọc câu dài: *Chúng tớ/ giúp các bạn/ có trí tưởng tượng phong phú, / khả năng sáng tạo/ và tính kiên nhẫn, ...*
- Luyện đọc đoạn: 4 HS đọc nối tiếp. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.

Tiết 2

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

HS chơi trò chơi phá bang

HS làm theo hiệu lệnh của giáo viên

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25')

a. Trả lời câu hỏi

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.98.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
- + Câu 1: Bạn nhỏ gọi là đồ chơi lắp ráp.
- + Câu 2: Các khối lê-go được lắp ráp thành các đồ vật rồi lại được tháo rời ra để ghép thành các đồ vật khác.
- + Câu 3: Trò chơi giúp các bạn nhỏ có trí tưởng tượng phong phú, khả năng sáng tạo và tính kiên nhẫn.
- + Câu 4: HS thực hiện
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.98.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS

b. Luyện đọc lại.

- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.
- Nhận xét, khen ngợi.

c. Luyện tập theo văn bản đọc

- Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.98.
- Gọi HS trả lời câu hỏi 1.
- Tuyên dương, nhận xét.

- Yêu cầu 2: HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.
- GV sửa cho HS cách diễn đạt.
- YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.98.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

- HS nêu cách chơi lê – gô và tác dụng của việc chơi lê – gô.
- Các nhóm thực hành chơi lê – gô.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Năm, ngày 21 tháng 11 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 22: TỐ LÀ LÊ - GO

Tiết 3: NGHE – VIẾT: ĐỒ CHƠI YÊU THÍCH

PHÂN BIỆT: NG/NGH, CH/TR, UÔN/UÔNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát “Chiến binh xanh”.

2. Hoạt động Khám phá (9 - 10')

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.
- GV hỏi:
 - + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?
- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào vở nháp.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 - 15')

a. Nghe - viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
 - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).
 - + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).
- GV nhận xét bài viết của HS.

b. Bài tập chính tả

- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.
- HDHS hoàn thiện vào VBTTV.
- 1 - 2 HS đọc.
- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.
- GV chữa bài, nhận xét.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

- Tìm thêm các tiếng chứa vần ch/tr, uôn/uông.
- GV lưu ý cho HS một số điểm cần chú ý khi viết chính tả.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI 22: TỐ LÀ LÊ - GO

Tiết 4: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật. Đặt được câu với từ vừa tìm được.
- Sắp xếp từ thành câu.
- Phát triển vốn từ chỉ sự vật.
- Rèn kĩ năng đặt câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS khởi động hát bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25')

a. Tìm từ ngữ gọi tên các đồ chơi

Bài 1:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát tranh gọi tên các đồ chơi có trong tranh:
- 3 - 4 HS nêu.
- + Từ ngữ gọi tên: Thú nhồi bông, búp bê, máy bay, rô-bốt, ô tô, siêu nhân, quả bóng, cờ cá ngựa, lê - gô, dây đu nhay.
- HS thực hiện làm bài cá nhân.- YC HS làm bài vào VBT.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

b. Sắp xếp và viết câu.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC.

- Gọi HS đặt câu với các từ vừa tìm được
- 3-4 HS đọc.
- HS đặt câu (Tôi có chiếc ô tô làm bằng nhựa.)
- YC làm vào VBT.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài 3.
- HDHS sắp xếp từ đã cho ở các y a, b, c để tạo thành câu HS thảo luận nhóm 4.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV lưu ý: Đầu câu em viết hoa.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

- Tìm thêm các từ chỉ sự vật và đặt một câu với từ vừa tìm được.
- GV củng cố kỹ năng đặt câu nêu đặc điểm.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI 22: TỐ LÀ LÊ - GO

Tiết 5, 6: VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU MỘT ĐỒ CHƠI ĐỌC MỞ RỘNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giới thiệu được các đồ chơi mà trẻ em yêu thích.
- Viết được 3 - 4 câu tự giới thiệu một đồ chơi mà trẻ em yêu thích.
- Phát triển kỹ năng giới thiệu.
- Phát triển kỹ năng đặt câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- HS chia sẻ cùng bạn bè những món đồ chơi mà mình yêu thích. Lí do tại sao lại thích đồ chơi đó.
- HS chia sẻ.

2. Hoạt động Khám phá (14 - 15')

a. Kể các đồ chơi em thích

Bài 1:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- GV yêu cầu HS kể các đồ chơi mà em thích.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

b. Hướng dẫn HS viết đoạn văn giới thiệu đồ chơi.

Bài 2:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát sơ đồ, hỏi:
+ Em muốn giới thiệu về đồ chơi nào? Đồ chơi đó em có từ bao giờ?

- + Đồ chơi đó có đặc điểm gì nổi bật?
- HDHS nói và đáp khi giới thiệu về đồ chơi.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên thực hiện.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (40 - 45')

a. Viết đoạn văn

- GV YC HS viết đoạn văn từ 4 câu trở lên kể về một đồ chơi mà em yêu thích.
- YC HS thực hành viết vào VBT tr.43.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

b. Đọc mở rộng

- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.
- Tổ chức cho HS tìm đọc các bài hướng dẫn tổ chức trò chơi hoặc hoạt động tập thể.
- Tổ chức cho HS chia sẻ các bài hướng dẫn tổ chức trò chơi hoặc hoạt động tập thể.
- GV cho các em ghi lại các bài hướng dẫn tổ chức trò chơi hoặc hoạt động tập thể mà em yêu thích.
- HS tìm các bài hướng dẫn tổ chức trò chơi hoặc hoạt động tập thể ở thư viện trường.
- HS chia sẻ theo nhóm
- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- HD HS chia sẻ bài viết của mình với người thân.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Sáu, ngày 22 tháng 11 năm 2024

TOÁN

BÀI 22: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ. LUYỆN TẬP (Tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS thực hiện được phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.
- HS tìm được hiệu trong phép tính trừ.
- Vận dụng vào giải toán vào thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cho HS hát bài hát “ Em yêu trường em”
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

GV hướng dẫn HS làm các bài tập 1, 2, 3, 4, 5 trang 87, 88 SGK và kết hợp chăm chữa bài.

Bài 1: Số?

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- GV cho HS quan sát mẫu và làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- GV gọi HS nối tiếp lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

GV củng cố cách tìm hiệu khi biết số bị trừ và số trừ.

Bài 2: Mỗi chú lùn sẽ ngồi lên chiếc ghế ghi phép tính có kết quả là số trên áo của mình. Tìm ghế cho các chú Lùn?

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Chọn kết quả đúng

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4:

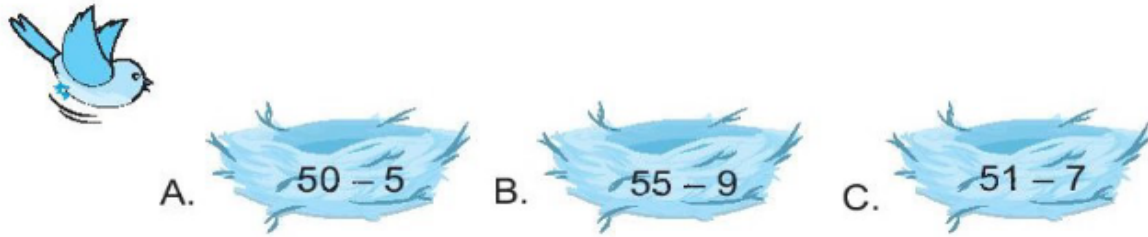
- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- + Bài toán cho biết gì ?
- + Bài toán hỏi gì ?
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm cách giải.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 5:

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra đường đi của Rô – bốt.
- GV gọi đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét tuyên dương.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- GV tổ chức thi “Ai nhanh ai đúng”
- GV chiếu đề bài: Bạn chim sẽ vào tổ ghi phép tính có kết quả lớn nhất. Bạn chim sẽ vào tổ nào?



- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)*

ĐỌC SÁCH (Tiết 1)

TRUYỆN KỂ: NÀNG TIÊN GẠO

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS đọc, hiểu và kể lại nội dung câu chuyện.
- HS nhớ được được tên nhân vật, nhớ trình tự câu chuyện.
- GD kĩ năng: giúp HS phát triển nhân cách, tăng cường khả năng giao tiếp xã hội, rèn luyện ý thức HS. Hình thành thói quen ham thích đọc sách. Rèn kĩ năng đọc sách.

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG

- Sách truyện: Nàng tiên Gạo.
- Địa điểm: Lớp học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV hướng dẫn HS ngồi ngay ngắn, thoải mái; HS có thể ngồi nhóm đôi, nhóm ba.
- HS nhảy trên nền nhạc bài: Toca toca

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

* Giới thiệu câu chuyện:

- GV cho HS quan sát trang bìa và đặt câu hỏi:
- + Quan sát trang bìa các em thấy gì?

- + Trong bức tranh có bao nhiêu người?
- + Theo em, nhân vật chính trong câu chuyện là ai?
- + Em có thể phỏng đoán nội dung của câu chuyện?

- 2 – 3 HS trả lời mỗi câu hỏi.

- GV giới thiệu về quyển sách: Tên sách: Nàng tiên Gạo. Biên soạn: Nguyễn Chí Phúc. Minh họa: Đoàn Minh Nghĩa. Nhà xuất bản Hà Nội.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 – 15')

*** Đọc sách, kết hợp quan sát tranh minh họa**

- (Tùy vào số lượng sách) GV chia nhóm đôi hoặc nhóm ba để HS đọc sách.
- HS đọc. GV gọi lần lượt các HS đọc nối tiếp theo đoạn. Đặc biệt, chú ý đến các HS đọc còn chậm.
- GV quan sát và hỗ trợ các HS đọc còn non.
- Trong khi HS đọc, GV ghi lại những từ ngữ khó đọc, cần giải nghĩa lên bảng. (VD: *mương rẫy, hạn hán, cơm độn, khánh kiệt, ...*)

*** Tìm hiểu nội dung và ý nghĩa của câu chuyện**

- GV yêu cầu tóm tắt lại câu chuyện, những điều đã xảy ra trong câu chuyện. Thông qua các câu hỏi:
 - + Câu chuyện có mấy nhân vật?
 - + Trong câu chuyện, em thích nhất nhân vật nào và vì sao?
 - + Trong câu chuyện, em không thích nhân vật nào và vì sao?
 - + Sau câu chuyện, em có rút ra được bài học gì không?
- HS trả lời câu hỏi. GV cho HS đọc lại đoạn chuyện chứa nội dung ấy.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi trả lời.

GV chốt: *Phải biết sống lương thiện, hòa đồng với mọi người. Làm việc tốt thì sẽ được mọi người yêu quý.*

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS chia sẻ những việc tốt mà mình đã làm.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT CÙNG CỐ **LUYỆN VIẾT: CHỮ HOA L (Tiết 1)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Cùng cố kỹ năng viết chữ viết hoa L cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Cùng cố kỹ năng viết đúng câu ứng dụng: **“Lá lành đùm lá rách”**.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- HS có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, mẫu chữ hoa L.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài hát “Hokey pokey”.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (23 - 25')

- GV YC HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa L.
- 2 – 3 HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa L.
- GV viết lại mẫu cho HS quan sát, vừa viết vừa nêu lại quy trình viết chữ L đã học.
- GV giới thiệu câu ứng dụng **“Lá lành đùm lá rách”**.
- GV yêu cầu HS đọc bài ứng dụng.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Bài ứng dụng có những chữ nào phải viết hoa?
- GV hướng dẫn HS một số từ khó.
- GV giải thích câu ứng dụng: *Câu tục ngữ muốn khuyên răn con người phải có tinh thần đoàn kết, biết đưa tay giúp đỡ những người xung quanh khi họ gặp khó khăn, xuất phát từ tấm lòng nhân ái, yêu thương con người.*
- GV YCHS thực hiện luyện viết chữ hoa L (Mỗi chữ 1 dòng) và bài ứng dụng trong vở.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

- GV nhắc nhở HS vận dụng cách viết chữ hoa L vào cuộc sống để viết các tên riêng, chữ đầu câu.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT CÙNG CỐ **ÔN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ VỀ SỰ VẬT. CÂU NẾU ĐẶC ĐIỂM (Tiết 2)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố cho HS tìm được những từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm.
- Củng cố cho HS đặt được câu với từ chỉ đặc điểm và từ chỉ hoạt động.
- Củng cố cho HS đặt được câu về hoạt động theo mẫu.
- HS phát triển kĩ năng đặt câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, phiếu BT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động khởi động (3 – 5')**

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài “Chicken dance”.
- GV dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (18 – 20')**a. Tìm từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm****Bài 1:**

- HS nêu YC bài.
- GV YCHS thảo luận nhóm đôi, tìm từ chỉ sự vật, đặc điểm có trong đoạn văn và làm bài vào phiếu BT.

Mùa xuân, trên những cành cây mọc đầy những lá non xanh biếc. Hoa chanh, hoa bưởi toả hương thơm ngát. Những cánh hoa trắng muốt rắc đầy sân. Mùa xuân, tiết trời ấm áp. Những cây rau trong vườn mơn mớn vươn lên đón ánh nắng tươi ấm của mặt trời.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả thảo luận.
- + Từ ngữ chỉ sự vật: Mùa xuân, cành cây, lá, hoa chanh, hoa bưởi, hương, cánh hoa, sân, tiết trời, cây rau, vườn, ánh nắng, mặt trời.
- + Từ ngữ chỉ đặc điểm: xanh biếc, thơm ngát, trắng muốt, ấm áp, mơn mớn, tươi ấm.

- GV chữa bài, nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Viết câu nêu hoạt động.

- HS nêu YC bài 2.
- GV tổ chức HS làm bài cá nhân, đặt câu với các từ chỉ đặc điểm tìm được ở bài số 1 vào vở ô li Tiếng Việt củng cố.
- HS nối tiếp chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (9 – 10')

- GV tổ chức cho HS sắp xếp các từ sau thành câu.

- a) nở / hoa cải / trong vườn/ vàng rực
- b) mẹ /chiếc xe đạp / em / tặng/ màu xanh
- HS thảo luận nhóm đôi, sắp xếp câu.
- HS chia sẻ trước lớp.
- + Hoa cải nở vàng rực trong vườn.
- + Mẹ tặng chiếc em xe đạp màu xanh.

- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN CÙNG CỖ

ÔN TẬP: Phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS củng cố lại cách thực hiện phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.
- HS ôn tập lại cách giải các bài toán thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi đã học.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng, Phiếu BT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Truyền điện” với các câu hỏi trắc nghiệm.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

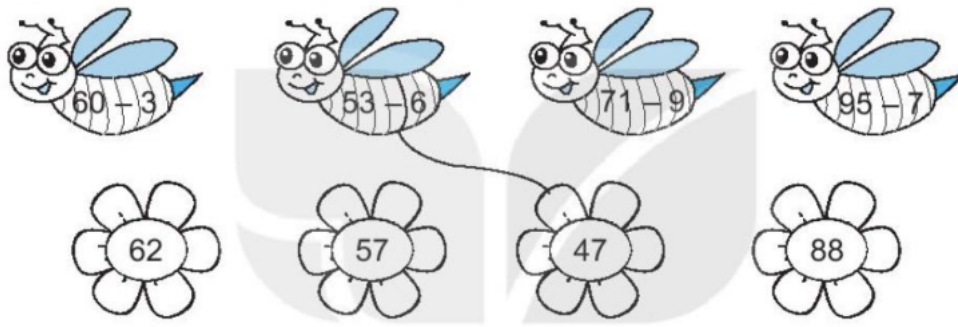
GV HD HS làm BT và kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đặt tính rồi tính

80 – 6	43 – 5	57 – 8	73 – 7
.....
.....
.....

- Gv gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV yêu cầu HS nêu những lưu ý khi đặt tính.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở ôli.
- GV quan sát và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- GV gọi 4 HS chia sẻ kết quả.
- Hs nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

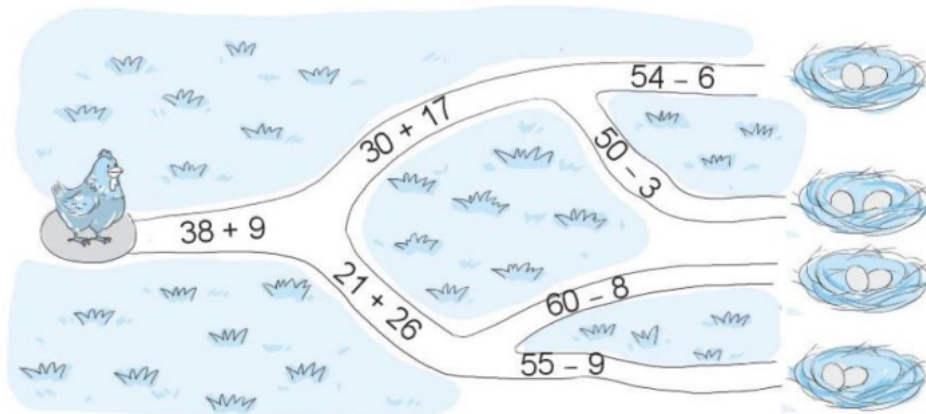
Bài 2: a) Nối mỗi con ong với bông hoa thích hợp (theo mẫu).



b) Tô màu vàng vào bông hoa ghi số lớn nhất, màu xanh vào bông hoa ghi số bé nhất và màu đỏ vào các bông hoa còn lại.

- Gv gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Đường đến ổ rơm của gà mái mơ đi qua ba phép tính có kết quả bằng nhau. Hãy tô màu cho đường đi đến ổ rơm của gà mái mơ.



- Gv gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

Bài 4: Cây mít nhà bà có 32 quả. Có 5 quả mít chín và được bà lấy xuống. Hỏi trên cây còn lại bao nhiêu quả mít?

- GV gọi 1, 2 HS đọc yêu cầu bài toán.
 - + Bài toán cho biết gì?
 - + Bài toán hỏi gì?
 - GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra cách giải.
 - GV gọi HS lên chia sẻ cách làm.
 - Các nhóm khác nhận xét.
 - GV nhận xét, tuyên dương HS.
- =>GV chốt: *Củng cố cách giải và trình bày bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.*

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN TƯ DUY (Tiết 1)

ÔN TẬP: TÌM SỐ HẠNG KHI BIẾT TỔNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giúp HS biết cách tính nhanh, tìm số hạng chưa biết khi đã biết tổng.
- HS nắm được các bước giải bài toán có 2 lời văn.
- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5’)

- GV cho HS vận động theo nhạc bài hát: “*Such a happy day*”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25’)

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính nhanh.

$$26 + 37 + 14 + 23$$

$$35 + 13 + 25 + 27$$

$$32 + 16 + 28 + 24$$

$$0 + 2 + 4 + 6 + 8 + 10 + 12 + 14 + 16 + 18 + 20$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào phiếu BT.
- GV HD HS cách nhóm các số hạng có tổng tròn chục.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- HS, GV nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2: Tìm x, biết:

$$x + 23 = 48$$

$$x + 15 = 34 + 17$$

$$5 + x = 12 + 9$$

$$x + 52 = 94$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Bao gạo thứ nhất nặng 26 kg, bao gạo thứ 2 nặng hơn bao gạo thứ nhất 15 kg. Hỏi cả hai bao gạo nặng bao nhiêu ki – lô – gam?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.

- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

Bài 4: Thùng thứ nhất đựng 35 lít dầu, thùng thứ hai đựng ít hơn thùng thứ nhất 12 lít dầu. Hỏi cả hai thùng đựng bao nhiêu lít dầu?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- HS, GV nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ EM YÊU LAO ĐỘNG (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS tự nhận xét, đánh giá về những điều bản thân học được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Em yêu lao động.
- HS hiểu và chia sẻ được những điều em học được từ chủ đề Em yêu lao động.
- HS bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Em yêu lao động.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (10 – 12')

- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm các câu hỏi:
 - + Kể tên những hoạt động mà các em đã được tham gia trong chủ đề Em yêu lao động.
 - + Hoạt động nào làm em nhớ nhất? (Thực hiện một số việc phù hợp với lứa tuổi để chăm sóc cây xanh; thể hiện sự khéo léo của bản thân thông qua sản phẩm tự làm; sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động quen thuộc) Vì sao?
- GV YC một số HS chia sẻ trước lớp về một hoạt động trong chủ đề mà HS yêu thích.

2.1. Sinh hoạt lớp (14 – 15')

+ Các tổ bình xét thi đua trong tuần.

- Các tổ báo cáo tình hình học tập và các hoạt động trong tuần.
- Lớp trưởng báo cáo tình hình chung.
- Từng cá nhân tự nhận xét

+ GV nhận xét các nền nếp học tập trong tuần.

1. Về học tập :.....
2. Về đạo đức :.....
3. Về lao động vệ sinh :.....
4. Về phong trào :.....
5. Các mặt khác :.....

- Phương hướng tuần tới :

1. Về học tập :
 - Tất cả HS chấp hành nội quy của nhà trường.
 - Thực hiện rèn chữ viết và giữ gìn VSCĐ.
 - Đến lớp thuộc bài và chép bài ,làm bài đầy đủ.
2. Về đạo đức :
 - Không vi phạm nội quy trường,lớp.
 - Lễ phép với thầy cô,thương yêu và giúp đỡ bạn bè. Không nói tục, chửi thề, đánh nhau.....
3. Về lao động vệ sinh:
 - Quét dọn,vệ sinh lớp học hàng ngày kể cả hành lang,không xả rác bừa bãi. Đổ rác đúng nơi qui định.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

- HS chia sẻ cảm nghĩ của mình về hoạt động cùng chung tay thu gom rác trong lần đi dã ngoại tại Đền Đồng Cổ.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Ban Giám Hiệu**Ký duyệt tổ khối****Giáo viên****Lê Công Thắng****Lê Thị Lan Anh****Đinh Thị Diệu Thuý**